TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST
Ngày: 05 - 10 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Thuận

Ông Nguyễn Huy Hòa

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Kim Thùy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Ông Ngô Thanh Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

D, sinh ngày 11/12/1990; tại huyện B, tỉnh V; nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A và bà B; vợ C và có tất cả 01 người con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Ngày 20/01/2021 bị Uỷ ban nhân dân huyện B, tỉnh V ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Tổ chức đánh bạc" với số tiền là 7.500.000 đồng). Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/7/2021 đến ngày 02/9/2021. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông P, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

2/ Ông L, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

3/ Ông Đ, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 28/6/2021 D đang ở tiệm sửa xe của mình tại tổ 4, ấp T, xã A, huyện B, tỉnh V thì có P, L, Đ đến rủ chơi đánh bài binh sập xám ăn thua bằng tiền thì tất cả đồng ý và giao kèo là: một người làm cái chia bài để chơi ăn thua với 03

tụ còn lại, mỗi người làm nhà cái 02 bàn rồi xoay vòng tới tụ kế bên. Sòng bài có 04 tụ (kể cả tụ làm cái) gồm D, P, L, Đ mỗi người một tụ, mỗi tụ đặt 5.000 đồng.

Sòng bài chơi từ 12 giờ đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm có: 01 bộ bài tây 52 lá, số tiền 320.000 đồng và nhiều vật chứng có liên quan.

Qua điều tra, D, P, L, Đ đã khai báo rõ ràng, thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền của mình tại tiệm sửa xe của D nên bị bắt quả tang. (BL: 02 - 07, 54-91)

Do ngày 20/01/2021 D có 01 lần tiền sự về hành vi *"Tổ chức đánh bạc"* bị Uỷ ban nhân dân huyện B, tỉnh V ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 7.500.000 đồng. Đến ngày 28/6/2021, D tiếp tục đánh bài ăn thua bằng tiền thì thời hiệu tiền sự chưa hết nên hành vi của D đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an Bình Tân đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với D và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra đến nay. (BL: 47)

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã giải quyết được như sau:

Đối với P, L, Đ có hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền nhưng số tiền đánh bạc ít chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 23/8/2021 Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền là 1.500.000 đồng (BL: 22)

Đối với số tiền 5.050.000 đồng thu của P (sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc còn 5.000.000 đồng không sử dụng đánh bạc); số tiền 10.800.000 đồng thu của L (sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc còn 10.700.000 đồng không sử dụng đánh bạc); số tiền 7.000 đồng thu của Đ thì sử dụng để đánh bạc.

Công an huyện B đã trả lại xong cho P số tiền 5.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 xe mô tô biển số 64K1-297.48; trả lại xong cho L số tiền 10.700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Vivo, 01 xe mô tô biển số 76V6 -3704.

Đối với số tiền 6.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Intel thu của D, thì không sử dụng để đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSBT ngày 30/8/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh V đã truy tố bị can D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo D đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo số tiền từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá dùng để chơi đánh bài.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 320.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 157.000 đồng (50.000 đồng của P dùng để đánh bạc; 100.000 đồng của L dùng để đánh bạc; 7.000 đồng của Đ dùng để đánh bạc)

- Đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền 6.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Intel nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đề nghị chấp nhận Công an huyện B đã trả lại xong cho P số tiền 5.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 xe mô tô biển số 64K1-297.48; trả lại xong cho L số tiền 10.700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Vivo, 01 xe mô tô biển số 76V6 -3704.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố.

Ông Đ trình bày: Ông có tham gia đánh bài cùng bị cáo và đã bị xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng. Ông không trình bày gì thêm.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến phiên tòa. Tuy nhiên, họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên sự vắng mặt này không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo là người có 01 tiền sự về hành vi tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền nên bị Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh V ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 7.500.000 đồng vào ngày 20/01/2021. Tuy nhiên, đến ngày 28/6/2021 bị cáo tiếp tục đánh bài ăn thua bằng tiền cùng với P, L, Đ tại tiệm sửa xe của bị cáo ở tổ 4, ấp T, xã A, huyện B, tỉnh V thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Số tiền tham gia đánh bạc là 477.000 đồng trong đó có 320.000 đồng thu tại chiếu bạc; 157.000 đồng do P, L, Đ cất giữ trong người để đánh bài.

Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 42/CT-VKSBT ngày 30/8/2021 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc đánh bài ăn thua bằng tiền là tệ nạn xã hội bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì động cơ hám lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo là không có theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuy nhiên, bị cáo chưa có tiền án; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do đó cần áp dụng khi lượng hình cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá dùng để chơi đánh bài cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 320.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 157.000 đồng (150.000 đồng của P dùng để đánh bạc; 100.000 đồng của L dùng để đánh bạc; 7.000 đồng của Đ dùng để đánh bạc) cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

- Đối với số tiền 6.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Intel của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

- Chấp nhận Công an huyện B đã trả lại xong cho P số tiền 5.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 xe mô tô biển số 64K1-297.48; trả lại xong cho L số tiền 10.700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Vivo, 01 xe mô tô biển số 76V6 - 3704.

[6] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo D phạm tội "Đánh bạc"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi ngàn đồng) thu tại chiếu bạc; số tiền 157.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy ngàn đồng) gồm 50.000 đồng của P dùng để đánh bạc, 100.000 đồng của L dùng để đánh bạc, 7.000 đồng của Đ dùng để đánh bạc.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 6.100.000 đồng (Sáu triệu một trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Intel màu xanh nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tiền, vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh V đang tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/9/2021; Biên lai thu tiền số N^{0}0005671 ngày 10/9/2021)

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh V (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh V
- Sở Tư pháp tỉnh V
- Phòng hồ sơ CA tỉnh V
- VKSND huyện B
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện B
- UBND xã T
- Bị cáo và các đương sự
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)